

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - LUẬT  
**Bộ môn: Tư tưởng Hồ Chí Minh**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**Tên học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh**  
**Mã học phần: 197035**

## **1. Thông tin về giáo viên:**

### **1.1. Trịnh Tố Anh**

Chức danh: Giảng viên.

Học vị: Thạc sỹ.

Thời gian, địa điểm làm việc: Từ 14h đến 17h thứ 6 hàng tuần. Văn phòng bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, nhà A5, phòng 115CS1 Trường Đại học Hồng Đức. Số 565 đường Quang Trung, Thành phố Thanh Hóa.

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh- Khoa Lý luận chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức, Số 565 đường Quang Trung, Thành phố Thanh Hóa.

Điện thoại: 0901761198. Email: [trinhhtoanh@hdu.edu.com.vn](mailto:trinhhtoanh@hdu.edu.com.vn)

### **1.2. Mai Thị Lan**

Chức danh: Giảng viên.

Học vị: Thạc sỹ.

Thời gian, địa điểm làm việc: Từ 14h đến 17h thứ 6 hàng tuần. Văn phòng bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, nhà A5, phòng 115 CS1 Trường Đại học Hồng Đức. Số 565 đường Quang Trung, Thành phố Thanh Hóa.

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh- Khoa Lý luận chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức, Số 565 đường Quang Trung, Thành phố Thanh Hóa.

Điện thoại: 0387650466 Email: [maithilan@hdu.edu.vn](mailto:maithilan@hdu.edu.vn)

### **1.3. Vũ Thị Lan**

Chức danh: Giảng viên

Học vị: Thạc sỹ.

Chức vụ: P. Trưởng bộ môn

Thời gian, địa điểm làm việc: Từ 14h đến 17h thứ 6 hàng tuần. Văn phòng bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, nhà A5, phòng 115CS1 Trường Đại học Hồng Đức. Số 565 đường Quang Trung, Thành phố Thanh Hóa.

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh- Khoa Lý luận chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức, Số 565 đường Quang Trung, Thành phố Thanh Hóa.

Điện thoại: 0935173577 Email: [vuthilan@hdu.edu.com.vn](mailto:vuthilan@hdu.edu.com.vn)

### **1.4. Lê Thị Hòa**

Chức danh: Giảng viên.

Học vị: Thạc sỹ.

Thời gian, địa điểm làm việc: Từ 14h đến 17h thứ 6 hàng tuần. Từ 14h đến 17h thứ 6 hàng tuần. Văn phòng bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, nhà A5, phòng 115CS1 Trường Đại học Hồng Đức. Số 565 đường Quang Trung, Thành phố Thanh Hóa.

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh- Khoa Lý luận chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức, Số 565 đường Quang Trung, Thành phố Thanh Hóa.

Điện thoại: 0984688760 Email: lethihoahdu@hdu.edu.vn

### **1.5. Nguyễn Thị Tâm**

Chức danh: Giảng viên.

Học vị: Thạc sỹ.

Chức vụ: P. Trưởng bộ môn

Thời gian, địa điểm làm việc: Từ 14h đến 17h thứ 6 hàng tuần. Từ 14h đến 17h thứ 6 hàng tuần. Văn phòng bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, nhà A5, phòng 115CS1 Trường Đại học Hồng Đức. Số 565 đường Quang Trung, Thành phố Thanh Hóa.

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh- Khoa Lý luận chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức, Số 565 đường Quang Trung, Thành phố Thanh Hóa.

Điện thoại: 0984722740 Email: Nguyenthitam@hdu.edu.vn

### **2. Thông tin chung về học phần:**

- Tên ngành, khóa đào tạo: Trình độ Cao đẳng, Đại học, ở tất cả các chuyên ngành đào tạo của trường.

- Tên học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh

- Số tín chỉ: 2

- Học kỳ: IV

- Học phần: Bắt buộc

- Các học phần tiên quyết: Triết học Mác Lênin; Kinh tế chính trị Mác - Lênin; Chủ nghĩa xã hội khoa học.

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 21 tiết

+ Thảo luận: 18 tiết.

+ Tự học: 117 tiết

- Địa chỉ của bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh- Khoa Lý luận chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức, Số 565 đường Quang Trung, Thành phố Thanh Hóa.

### **3. Mô tả học phần:**

Nội dung môn học gồm 6 chương: Chương 1, 2 trình bày khái niệm, cơ sở, quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 3 đến chương 6 trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.

#### 4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Mô tả	Chuẩn đầu ra CTĐT
1	Về kiến thức: Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.	<b>Ks1, Ks2, Ks3</b>
2	Về kỹ năng: Hình thành cho sinh viên khả năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.	<b>Ss1, Ss2</b>
3	Về thái độ: Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	<b>As1, As2</b>

#### 5. Chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1. Chuẩn đầu ra của học phần

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra học phần	Đáp ứng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo
<b>Kiến thức</b>	<b>Ks1</b> Trình bày được khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh.	
	<b>Ks2</b> Trình bày được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn trong cuộc đời, sự nghiệp và tư tưởng Hồ Chí Minh.	

	<b>Ks3</b>	Vận dụng kiến thức đã học để phân tích, lý giải đánh giá vai trò nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng Cộng sản Việt Nam.	
<b>Kỹ năng</b>	<b>Ss1</b>	Có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong nghiên cứu, phân tích các tác phẩm lý luận của Hồ Chí Minh và kỹ năng trình bày, thuyết trình quan điểm của Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	
	<b>Ss2</b>	Có kỹ năng vận dụng lý luận, phương pháp và phương pháp luận của Hồ Chí Minh để nghiên cứu, phân tích các vấn đề chính trị, xã hội của Việt Nam và thế giới.	
<b>Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm</b>	<b>As1</b>	Sinh viên có niềm tin vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; nâng cao lòng tự hào dân tộc và tình cảm đối với Đảng, với Bác Hồ; xác lập ý thức trách nhiệm và thái độ tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	
	<b>As2</b>	Sinh viên củng cố động cơ phấn đấu trở thành những con người có phẩm chất đạo đức mới, có lý tưởng và phong cách trong sáng, có ứng xử đáp ứng được yêu cầu của một xã hội đang trong quá trình công nghiệp hóa,hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.	

## 5.2. Ma trận liên kết nội dung của học phần với chuẩn đầu ra của học phần

TT	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học		
		Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
1	<i>Chương 1:</i> Đối tượng, phương pháp nghiên cứu, ý nghĩa học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh	Ks1	Ss1	As1
2	<i>Chương 2:</i> Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	Ks1	Ss1	As1
3	<i>Chương 3:</i> Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	Ks1	Ss1	As1

4	<i>Chương 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân</i>	Ks1	Ss1	As1
5	<i>Chương 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế</i>	Ks1	Ss1	As1
6	<i>Chương 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá, đạo đức và xây dựng con người mới</i>	Ks1	Ss1	As1

**6. Nội dung chi tiết học phần: Chia thành 6 chương.**

**Chương I:**

**KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**I. KHÁI NIỆM TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**II. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

**1. Phương pháp luận của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh**

*a) Thống nhất tính Đảng và tính khoa học*

*b) Thống nhất lý luận và thực tiễn*

*c) Quan điểm lịch sử - cụ thể*

*d) Quan điểm toàn diện và hệ thống*

*e) Quan điểm kế thừa và phát triển*

**2. Một số phương pháp cụ thể**

**IV. Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**1. Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận**

**2. Giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước**

**3. Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác**

**Chương II:**

**CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**I. CƠ SỞ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**1. Cơ sở thực tiễn**

*a) Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX*

*b) Thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX*

**2. Cơ sở lý luận**

*a) Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam*

*b) Tinh hoa văn hóa nhân loại*

*c) Chủ nghĩa Mác - Lênin*

**3. Nhân tố chủ quan của Hồ Chí Minh**

*a) Phẩm chất Hồ Chí Minh*

*b) Tài năng hoạt động, tổng kết thực tiễn phát triển lý luận*

## II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Thời kỳ trước ngày 5- 6- 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và có chí hướng tìm đường cứu nước mới

2. Thời kỳ từ giữa năm 1911 đến cuối năm 1920: Dần dần hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản

3. Thời kỳ từ cuối năm 1920 đến đầu năm 1930: Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam

4. Thời kỳ từ đầu năm 1930 đến đầu năm 1941: Vượt qua sóng gió, thử thách, kiên định giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo

5. Thời kỳ từ đầu năm 1941 đến tháng 9 - 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta

## III. GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

### 1. Đối với cách mạng Việt Nam

a) Tư tưởng Hồ Chí Minh đưa cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi và bắt đầu xây dựng một xã hội mới trên đất nước ta

b) Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam trong thời đại ngày nay

### 2. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại

a) Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc gắn với sự tiến bộ xã hội

b) Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển trên thế giới

## Chương III:

## TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

### I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC

#### 1. Vấn đề độc lập dân tộc

a) Độc lập, tự do là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc

b) Độc lập dân tộc phải gắn liền tự do, cơm no, áo ấm và hạnh phúc của nhân dân

c) Độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để

d) Độc lập dân tộc gắn liền với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ

#### 2. Về cách mạng giải phóng dân tộc

a) Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản

b) Cách mạng giải phóng dân tộc, trong điều kiện của cách mạng Việt Nam, muốn thắng lợi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo

c) Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy liên minh công – nông làm nền tảng

d) Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc

e) Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng

## **II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM**

### **1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội**

- a) *Quan niệm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội*
- b) *Tiến lên chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan*
- c) *Một số đặc trưng cơ bản của xã hội xã hội chủ nghĩa*

### **2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam**

- a) *Mục tiêu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*
- b) *Động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*

### **3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam**

- a) *Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ*
- b) *Một số nguyên tắc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ*

## **III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

1. *Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội*
2. *Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để bảo đảm nền độc lập dân tộc vững chắc*
3. *Điều kiện để bảo đảm độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội*

## **IV. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC GẮN LIỀN VỚI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TRONG SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

1. **Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định**
2. **Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa**
3. **Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị**
4. **Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị; suy thoái về đạo đức, lối sống và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ**

### **Chương IV:**

## **TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN**

### **I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

1. **Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam**
2. **Đảng phải trong sạch, vững mạnh**
  - a) *Đảng là đạo đức, là văn minh*
  - b) *Những vấn đề nguyên tắc trong hoạt động của Đảng*
  - c) *Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên*

### **II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

1. **Nhà nước dân chủ**
  - a) *Bản chất giai cấp của nhà nước*
  - b) *Nhà nước của dân, do dân, vì dân*
2. **Nhà nước pháp quyền**
  - a) *Nhà nước hợp hiến, hợp pháp*

b) Nhà nước thượng tôn pháp luật

c) Pháp quyền nhân nghĩa

### **3. Nhà nước trong sạch, vững mạnh**

a) Kiểm soát quyền lực nhà nước

b) Phòng, chống tiêu cực trong nhà nước

## **III. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀO CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC**

### **1. Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh**

### **2. Xây dựng nhà nước**

#### **Chương V:**

## **TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ**

### **I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC**

#### **1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc**

a) Đại đoàn kết toàn dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định sự thành công của cách mạng

b) Đại đoàn kết toàn dân tộc là một mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam

#### **2. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc**

a) Chủ thể của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

b) Nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

#### **3. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc**

**4. Hình thức tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc - Mặt trận dân tộc thống nhất**

a) Mặt trận dân tộc thống nhất

b) Nguyên tắc xây dựng và hoạt động của Mặt trận dân tộc thống nhất

#### **5. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc**

### **II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ**

#### **1. Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế**

a) Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo nên sức mạnh tổng hợp cho cách mạng.

b) Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm góp phần cùng nhân dân thế giới thực hiện thắng lợi các mục tiêu cách mạng của thời đại.

#### **2. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức**

a) Các lực lượng cần đoàn kết

b) Hình thức tổ chức

#### **3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế**

a) Đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích, có lý, có tình.

b) Đoàn kết trên cơ sở độc lập, tự chủ.

## **III. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**



1. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng.

2. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí dưới sự lãnh đạo của Đảng.

3. Đại đoàn kết toàn dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế

#### **Chương VI:**

### **TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI**

#### **I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA**

1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác

a) *Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hoá*

b) *Quan điểm của Hồ Chí Minh về quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác*

2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa

a) *Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng*

b) *Văn hóa là một mặt trận*

c) *Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân*

3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới

#### **II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC**

1. Quan điểm về vai trò và sức mạnh của đạo đức cách mạng

a) *Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng*

b) *Đạo đức là nhân tố tạo nên sức hấp dẫn của chủ nghĩa xã hội*

2. Quan điểm về những chuẩn mực đạo đức cách mạng

a) *Trung với nước, hiếu với dân*

b) *Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư*

c) *Thương yêu con người, sống có tình, có nghĩa*

d) *Tinh thần quốc tế trong sáng*

3. Quan điểm về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng

a) *Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức*

b) *Xây đi đôi với chống*

c) *Tu dưỡng đạo đức suốt đời*

#### **III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON NGƯỜI**

1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người

2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người

3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người

#### **IV. XÂY DỰNG VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN**

#### **NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

1. **Xây dựng và phát triển văn hóa, con người**

2. **Về xây dựng đạo đức cách mạng**

7. **Học liệu môn học**

\* **Học liệu chính:**

1. Bộ Giáo dục và đào tạo (2019), *Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia Hà Nội

\* **Học liệu tham khảo:**

1. Hồ Chí Minh (2016), *Biên niên tiểu sử* (10 tập), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội

2. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội

3. Võ Nguyên Giáp (2008), *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia.

## **8. Hình thức tổ chức dạy học:**

### **8.1. Lịch trình chung:**

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học môn học							Tổng
	Lý thuyết	Xêmina	Làm việc nhóm	Khác	Tự học, tự N/C	Tư vấn của GV	KT-ĐG	
Nội dung 1 (Chương I)	2				6			8
Nội dung 2 (Chương II)	2				6			8
Nội dung 3 (Chương II)	2	2			12			16
Nội dung 4 (Chương III)	2	2			12		BT Cá nhân lần	16
Nội dung 5 (Chương III)	2	2			12		KT ĐG giữa kỳ	16
Nội dung 6 (Chương IV)	2	2			12			16
Nội dung 7 (Chương IV)	2	2			12			16

Nội dung 8 (Chương V)	2	2			12		BT nhóm	16
Nội dung 9 (Chương VI, Phần I)	2	2			12			16
Nội dung 10 (Chương VI, Phần II)	2	2			12		Bài thu hoạch	16
Nội dung 11 (Chương VI, Phần III)	1	2			9			12
<b>Tổng</b>	<b>21</b>	<b>18</b>			<b>117</b>			<b>156</b>

## 8.2. Lịch trình cụ thể cho từng nội dung

### Nội dung 1 - Tuần 1

#### Chương 1: Khái niệm, Đối tượng, Phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra HP
Lý thuyết	Từ... h đến.....h  Giảng đường (2 tiết)	<b>I.</b> Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh.  <b>II.</b> Đối tượng nghiên cứu môn học tư tưởng Hồ Chí Minh.	<b>I.</b> Hiểu được: - Khái niệm TTCHM của Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI.  <b>II.</b> Nhận thức được đối tượng nghiên cứu của môn học TTCHM là hệ thống các quan điểm, lý luận. Là quá trình vận động, hiện thực hóa các quan điểm, lý luận đó trong thực tiễn cách	Đọc tài liệu	SV nắm bắt được những kiến thức cơ bản về khái niệm, đối tượng và ý nghĩa học tập môn học Hồ Chí Minh. Hiểu rõ về hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh với

		<b>IV. Ý nghĩa của việc học tập môn học TTCHM .</b>	mạng VN. <b>IV. Nhận thức được học tập TTCHM nhằm nâng cao đạo đức cách mạng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, giáo dục lối sống, đạo làm người để trở thành người có ích cho xã hội.</b>		mục giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người.
Tự học	Ở nhà, thư viện	<b>II. Phương pháp nghiên cứu</b>	<b>1. Chỉ ra được các nguyên tắc phương pháp luận chung và phương pháp luận cụ thể.</b>	Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự học	SV hiểu rõ các nguyên tắc phương pháp luận chung và phương pháp luận cụ thể của Tư tưởng HCM.
Tư vấn	Ngoài giờ lên lớp	Kiến thức của tuần 1, đặc biệt là phần tự học mà người học còn băn khoăn.	Người học nắm vững kiến thức.	Đặt câu hỏi	SV có năng lực tự nghiên cứu.

## Nội dung 2 - Tuần 2

### Chương 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra HP
Lý thuyết	Từ... h đến.... h  Giảng đường (2 tiết)	<b>I.</b> Cơ sở hình thành TTHCM.	<b>I.</b> Nhận thức được những cơ sở thực tiễn và cơ sở lý luận hình thành TTHCM.	Đọc tài liệu	SV hiểu được những kiến thức cơ bản về nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.
Tự học	ở nhà, thư viện	<b>I.3.</b> Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh	<b>I.3.</b> Nhận thức được các nhân tố chủ quan hình thành TTHCM.	Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự học.	SV nắm bắt được nhân tố chủ quan hình thành TTHCM
Thảo luận	Trên lớp	<b>1.</b> Hãy nêu quá trình nhận thức của Đảng về Tư tưởng Hồ Chí Minh.  <b>2.</b> Hãy rút ra ý nghĩa của việc học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh đối với bản thân?	<b>1.</b> Khái quát quá trình nhận thức của Đảng về Tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó rút ra bản chất, nội dung, cơ sở hình thành và ý nghĩa của TTHCM.  <b>2.</b> Phân tích ý nghĩa của việc học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và đối với bản thân nói riêng.	- Chia SV thành nhóm thảo luận từ 8-10 người. - Viết biên bản thảo luận	SV có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong phân tích quá trình nhận thức của Đảng về TTHCM và ý nghĩa của việc học tập môn học tư

				nhóm	tướng Hồ Chí Minh đối với bản thân.
Tư vấn	Ngoài giờ lên lớp	Kiến thức của tuần 2, đặc biệt là phân tự học mà người học còn băn khoăn.	Người học nắm vững kiến thức.	Đặt câu hỏi	SV có năng lực tự nghiên cứu.

**Nội dung 3 - Tuần 3**  
**Chương 2 (Tiếp)**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra HP
Lý thuyết	Từ... h đến.... h  Giảng đường (2 tiết)	<p><b>II.1.</b> Thời kỳ trước ngày 5- 6- 1911.</p> <p><b>II.2.</b> Thời kỳ từ giữa năm 1911 đến cuối năm 1920.</p> <p><b>II.3.</b> Thời kỳ từ cuối năm 1920 đến đầu năm 1930.</p> <p><b>II.4.</b> Thời kỳ từ đầu năm 1930 đến đầu năm 1941.</p> <p><b>II.5.</b> Thời kỳ từ đầu năm 1941 đến tháng 9 – 1969.</p>	<p><b>II.1.</b> Hiểu được đây là thời kỳ Hồ Chí Minh hình thành tư tưởng yêu nước và có chí hướng tìm đường cứu nước mới</p> <p><b>II.2.</b> Hiểu được đây là thời kỳ Hồ Chí Minh tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc.</p> <p><b>II.3.</b> Hiểu được đây là thời kỳ Hồ Chí Minh hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam.</p> <p><b>II.4.</b> Hiểu được đây là thời kỳ Hồ Chí Minh vượt qua sóng gió, thử thách, kiên định giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo.</p> <p><b>II.5.</b> Hiểu được đây là thời kỳ Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta</p>	Đọc tài liệu	SV nắm bắt được những kiến thức cơ bản về 5 giai đoạn hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.
Tự học	ở nhà, thư viện	<b>III.</b> Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh	<b>III.</b> Nhận thức được TTHCM có giá trị đối với CMVN và sự tiến bộ của nhân loại	Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào	SV hiểu được những giá trị khoa học, cách mạng, nhân văn của Tư tưởng Hồ

				vở tự học.	Chí Minh.
Thảo luận	Trên lớp	<p><b>1.</b> Trong những cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, yếu tố nào quyết định bản chất TTHCM? Vì sao?</p> <p><b>2.</b> Nhân tố chủ quan ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh như thế nào?</p>	<p><b>1.</b> Khái quát cơ sở hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó rút ra quyết định bản chất TTHCM</p> <p><b>2.</b> Phân tích rõ: nhân cách, phẩm chất, tài năng và trí tuệ của Hồ Chí Minh đã tác động rất lớn đến việc hình thành và phát triển tư tưởng của Người.</p>	<p>- Chia SV thành nhóm thảo luận từ 8-10 người.</p> <p>- Viết biên bản thảo luận nhóm</p>	<p>SV có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong nghiên cứu, phân tích nguồn gốc hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh: cơ sở khách quan và nhân tố chủ quan.</p>
Tư vấn	Ngoài giờ lên lớp	Kiến thức của tuần 2, đặc biệt là phần tự học mà người học còn băn khoăn.	Người học nắm vững kiến thức.	Đặt câu hỏi	SV có năng lực tự nghiên cứu.



**Chương III: Tư tưởng Hồ Chí Minh độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội**

<b>Hình thức Tổ chức dạy học</b>	<b>Thời gian, địa điểm</b>	<b>Nội dung chính</b>	<b>Mục tiêu cụ thể</b>	<b>Yêu cầu SV chuẩn bị</b>	<b>Chuẩn đầu ra HP</b>
Lý thuyết	Từ..... h đến.....h  Giảng đường (2 tiết)	<b>I.1.</b> Vấn đề độc lập dân tộc.  <b>I.2.a.</b> CMGP dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản.  <b>I.2.d.</b> Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc.	<b>I1.</b> Hiểu được 4 nội dung cơ bản của vấn đề độc lập dân tộc.  <b>I.2.a.</b> Nhận thức được CMGP dân tộc phải đi theo con đường cách mạng vô sản. Nội dung của con đường cách mạng vô sản.  <b>I.2.d.</b> Nhận thức được: - Vai trò, vị trí chiến lược của cách mạng thuộc địa. - MQH giữa cách mạng thuộc địa và cách mạng vô sản ở chính quốc.	Đọc tài liệu .	SV hiểu biết về hệ thống quan điểm và sáng tạo của Hồ Chí Minh về vấn đề độc lập dân tộc, CMGP dân tộc.
Thảo luận	ở giảng đường (2 tiết)	<b>1.</b> Trong các thời kỳ hình thành và phát triển TTHCM thời kỳ nào có tính chất vạch đường đi cho cách mạng VN?  <b>2.</b> Tại sao trong giai đoạn 1930 -	<b>1.</b> Khái quát 5 thời kỳ. Phân tích thời kỳ vạch đường cho cách mạng VN. Nêu rõ nội dung con đường cách mạng VN mà Hồ Chí Minh vạch ra.  <b>2.</b> Nêu: 5 giai đoạn. Chứng minh sự đúng	- Chia SV thành nhóm thảo luận từ 8-10 người. - Viết biên bản	SV có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong nghiên cứu, phân tích quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.

		1941 HCM kiên trì giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng ?	đẫn của Hồ Chí Minh về đường lối, phương pháp cách mạng trong giai đoạn 1930 - 1941	thảo luận nhóm.	
Tự học	ở nhà, thư viện	<p><b>I.2.b.</b> Cách mạng giải phóng dân tộc, trong điều kiện của cách mạng Việt Nam, muốn thắng lợi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo</p> <p><b>I.2.c.</b> Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy liên minh công - nông làm nền tảng.</p> <p><b>I.2.e.</b> Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng.</p>	<p><b>I.2.b.</b> Nhận thức được CM phải có Đảng lãnh đạo thì mới thắng lợi. Minh chứng bằng thực tiễn CMVN.</p> <p><b>I.2.c.</b> Hiểu rõ lực lượng CMGP dân tộc bao gồm tất cả các giai cấp, tầng lớp và giai cấp CN, nông dân là nòng cốt.</p> <p><b>I.2.e.</b> Hiểu rõ tính tất yếu của bạo lực CM, hình thức bạo lực cách mạng.</p>	Đọc và trình bày chi tiết vào vở tự học.	SV nhận thức được bản chất khoa học, cách mạng và tính sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc.
Tư vấn	Ngoài giờ lên lớp	Phản đã học và tự học mà người học còn băn	Người học nắm vững kiến thức.	Đặt câu hỏi	SV có năng lực tự nghiên cứu.

		khoản.			
Bài tập cá nhân lần 1		KT kiến thức của SV từ tuần 1 đến 4	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đánh giá mức độ nắm bắt kiến thức đã học Tuần 2 và Tuần 3.</li> <li>2. củng cố kiến thức và đáp ứng yêu cầu bài tập đưa ra.</li> </ol>	Chuẩn bị ra giấy KT 15’.	SV có năng lực củng cố, tìm hiểu kiến thức chuyên sâu.

## Nội dung 5 - Tuần 5

### Chương III: (tiếp)

#### II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng CNXH ở VN

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra học phần
Lý thuyết	Từ..... h đến.....h  Giảng đường (2 tiết)	<b>II.1a.</b> Quan niệm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội.  <b>II.1c.</b> Một số đặc trưng cơ bản của xã hội xã hội chủ nghĩa.  <b>II.2.</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	<b>II.1a.</b> Nhận thức được quan niệm của HCM về CNXH  <b>II.1c.</b> Hiểu rõ đặc trưng của CNXH ở VN là hình thức thể hiện một hệ thống giá trị, là mục tiêu chủ yếu của CNXH.  <b>II.2.</b> Hiểu được: - Mục tiêu của CNXH về chính trị, kinh tế, văn hóa, quan hệ xã hội. - Động lực xây dựng CNXH gồm có nguồn lực nội sinh và ngoại sinh, trong đó nguồn lực nội sinh giữ vai trò quan trọng.	Đọc tài liệu .	SV hiểu rõ tư tưởng HCM về CNXH; tin tưởng vào sự thắng lợi tất yếu, bản chất tốt đẹp và những ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa.
Thảo luận	Từ..... h đến.....h  Giảng đường (2 tiết)	<b>1.</b> Chứng minh việc Hồ Chí Minh lựa chọn con đường giải phóng dân tộc cho cách mạng Việt Nam là	<b>1.</b> Nêu rõ: - Hoàn cảnh lịch sử Việt Nam và thế giới thúc đẩy HCM ra đi tìm đường cứu nước. - Quá trình HCM tìm thấy con đường giải	- Chia SV thành từng nhóm thảo luận từ	SV có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong nghiên cứu, phân tích sự sáng tạo và ý nghĩa

		<p>đúng đắn?</p> <p><b>2. Tại sao HCM xác định lực lượng của cách mạng là toàn dân tộc, trong đó công - nông gốc cách mệnh?</b></p> <p><b>3. Ý nghĩa TTHCM về cách mạng giải phóng dân tộc trong giai đoạn hiện nay</b></p>	<p>phóng dân tộc cho cách mạng Việt Nam .</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung và ý nghĩa của con đường cách mạng vô sản.</li> </ul> <p><b>2. Phân tích:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách mạng là sự nghiệp của toàn dân, đoàn kết toàn dân thì cách mạng mới thành công.</li> <li>- Đặc điểm, vai trò giai cấp công nhân, nông dân.</li> </ul> <p><b>3. Chỉ ra ý nghĩa TTHCM về CMGPDT:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ sung kho tàng chủ nghĩa Mác - Lênin</li> <li>- Định hướng cho cách mạng VN và cổ vũ phong trào cách mạng thế giới.</li> </ul>	<p>8-10 SV</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết biên bản TL nhóm.</li> </ul>	<p>của TTHCM về cách mạng giải phóng dân tộc.</p>
Tự học	ở nhà, thư viện	<p><b>II.1b.</b> Tiến lên chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan.</p> <p><b>II.3.</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p>	<p><b>II.1b.</b> Nhận thức được VN lên CNXH là tất yếu và chỉ có CNXH, CNCS mới đem lại ấm no, tự do, bình đẳng.</p> <p><b>II.3.</b> Nêu ra được:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên CNXH ở VN.</li> <li>- Một số nguyên tắc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá</li> </ul>	<p>Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự học</p>	<p>SV nắm bắt được TT HCM về tính tất yếu của CNXH, con đường quá độ lên CNXH ở VN; hiểu rõ mối quan hệ chặt chẽ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội và biết vận dụng vào sự nghiệp cách</p>

		<p><b>III.</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.</p> <p><b>IV.</b> Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng VN giai đoạn hiện nay.</p>	<p>độc lập CNXH ở VN theo TTHCM.</p> <p><b>III.</b> Nhận thức được: độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội, Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để bảo đảm nền độc lập dân tộc vững chắc, độc lập dân tộc phải gắn liền với chủ nghĩa xã hội.</p> <p><b>IV.</b> Hiểu được sự Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội ở VN hiện nay là: kiên định với con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã lựa chọn; phát huy dân chủ, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.</p>		<p>mạng VN hiện nay.</p>
Tư vấn	Ngoài giờ lên lớp	Các nội dung kiến thức của tuần 3 & 4, đặc biệt là phần tự học mà người học còn băn khoăn.	Người học nắm vững kiến thức, Từ đó rèn luyện kỹ năng vận dụng vào thực tiễn.	Đặt câu hỏi	SV nắm vững kiến thức, có năng lực tự nghiên cứu.

Kiểm tra GK	1 tiết Giảng đường	<b>1.</b> Kiểm tra những phần đã học từ tuần 1 đến 6.	<b>1.</b> Trình bày theo yêu cầu câu hỏi.	Làm ra giấy. A4	SV có năng lực về kiểm tra.
-------------	-----------------------	---	---	--------------------	-----------------------------

## Nội dung 6 - Tuần 6

### Chương IV: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra HP
Lý thuyết	Từ..... h đến.....h  Giảng đường (2 tiết)	<b>I.2.</b> Đảng phải trong sạch, vững mạnh	<b>I.2.</b> SV hiểu được: - Tư cách và đạo đức cách mạng của Đảng. Đảng viên phải thấm nhuần đạo đức cách mạng làm cho Đảng luôn thật sự trong sạch. - Các nguyên tắc trong hoạt động của Đảng. - Vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa có đức, vừa có tài, trong sạch, vững mạnh.	Đọc tài liệu	SV nắm được nội dung công tác xây dựng Đảng; có ý thức tham gia xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.
Thảo luận	Giảng đường (2 tiết)	<b>1.</b> Quan điểm HCM về đặc trưng của CNXH ở VN. Đảng ta xác định đặc trưng bản chất của CNXH ở VN như thế nào? <b>2.</b> TTHCM về động lực của CNXH. Liên hệ bản thân với tư cách là động lực để XD đất nước?	<b>1.</b> phân tích rõ: - Những đặc trưng của CNXH ở Việt Nam theo quan điểm HCM. - Quan điểm của Đảng về đặc trưng của CNXH ở VN hiện nay. <b>2.</b> Chỉ ra động lực của CNXH, động lực nào là quan trọng và quyết định nhất? Trình bày suy nghĩ và hành động của bản thân với tư cách là động lực xây	- Chia SV thành từng nhóm thảo luận từ 8-10 SV - Viết biên bản TL nhóm.	SV có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong nghiên cứu, phân tích sự sáng tạo của TTHCM về CNXH; trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc



		<p><b>3.</b> Đảng đã xác định đường lối cách mạng Việt Nam trên cơ sở vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội như thế nào?</p>	<p>dựng CNXH.</p> <p><b>3.</b> Phân tích TTHCM về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Nêu rõ quá trình Đảng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong các Đại hội Đảng.</p>		<p>gắn liền với chủ nghĩa xã hội.</p>
Tự học	ở nhà, thư viện	<p><b>I.1.</b> Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.</p>	<p><b>I.1.</b> Hiểu rõ vai trò lãnh đạo cách mạng của Đảng CSVN là một tất yếu xuất phát từ nhu cầu phát triển của cách mạng Việt Nam.</p>	<p>Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự học</p>	<p>SV thấy rõ vai trò lãnh đạo không thể thiếu được của Đảng trong cách mạng Việt Nam; tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng.</p>

## Nội dung 7 - Tuần 7

### Chương IV: Tiếp

#### II. Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân

Hình thức tổ chức học tập	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Chuẩn đầu ra HP
Lý thuyết	Từ.....h đến..... h Giảng đường (2 tiết)	<b>II.1.</b> Nhà nước dân chủ	<b>II.1.</b> Hiểu được: - Bản chất giai cấp công nhân của Nhà nước và sự thể hiện của nó. - Sự thống nhất giữa bản chất g/c công nhân với tính nhân dân, tính dân tộc của Nhà nước. - Nhà nước thể hiện quyền làm chủ của nhân dân đó là: Nhà nước của dân, do dân, vì dân.	Đọc tài liệu	SV nhận thức được TTHCM về xây dựng nhà nước dân chủ của nhân dân; bản chất tốt đẹp của Nhà nước ta; tích cực tham gia xây dựng Nhà nước trong sạch, sáng suốt, mạnh mẽ.
Tự học	ở nhà, thư viện	<b>II.2.</b> Nhà nước pháp quyền	<b>II.2.</b> Nhận thức được để xây dựng nhà nước pháp quyền theo TTHCM thì phải: - Xây dựng một nhà nước hợp pháp, hợp hiến. - Hoạt động quản lý nhà nước bằng hiến pháp, pháp luật và chú	Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự học	SV nắm được quan điểm của HCM về xây dựng nhà nước pháp quyền trong sạch, kết hợp giữa pháp

		<p><b>II.3.</b> Nhà nước trong sạch, vững mạnh.</p> <p><b>III.</b> Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước.</p>	<p>trọng đưa pháp luật vào cuộc sống.</p> <p>- Thực hiện pháp quyền nhân nghĩa của HCM: tôn trọng, đảm bảo lợi ích của con người, pháp luật phải có tính nhân văn, vì con người.</p> <p><b>II.3.</b> Hiểu rõ để xây dựng nhà nước thực sự trong sạch, vững mạnh thì cần thực hiện kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống các hiện tượng tiêu cực trong nhà nước.</p> <p><b>III.</b> Nhận thức được sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân trong công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước ở VN.</p>		<p>luật và đạo đức; biết vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước trong giai đoạn hiện nay.</p>
Thảo luận	Giảng đường (2 tiết)	<p><b>1.</b> Chứng minh quan điểm của Hồ Chí Minh: cách mạng muốn thành công trước hết phải có Đảng lãnh đạo?</p> <p><b>2.</b> Quan điểm Hồ Chí Minh về công tác cán bộ</p>	<p><b>1.</b> Phân tích quan điểm HCM về vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản VN; thực tiễn cách mạng Việt Nam trước và sau khi có sự lãnh đạo của Đảng.</p> <p><b>2.</b> Trình bày quan điểm của Hồ Chí Minh về công tác cán bộ và sự</p>	<p>- Chia SV thành từng nhóm thảo luận từ 8-10 SV</p> <p>- Viết biên</p>	<p>SV có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong nghiên cứu, phân tích quan điểm HCM về vai trò lãnh</p>

		<p>và sự vận dụng của Đảng hiện nay?</p> <p><b>3. SV liên hệ với bản thân sau khi học tập các nguyên tắc trong hoạt động của Đảng: tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Lấy ví dụ cụ thể.</b></p>	<p>vận dụng của Đảng (Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam)</p> <p><b>3. Phân tích 2 nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình và nêu rõ suy nghĩ, và hành động cụ thể của bản thân theo từng nguyên tắc.</b></p>	<p>bản TL nhóm.</p>	<p>đạo của Đảng, về công tác cán bộ; sự vận dụng của Đảng; biết liên hệ bản thân với các nguyên tắc trong hoạt động của Đảng.</p>
Tư vấn	Ngoài giờ lên lớp	<p>Các nội dung kiến thức các của tuần đã học, và phần tự học mà người học còn băn khoăn.</p>	<p>Người học nắm vững kiến thức. Từ đó rèn luyện kỹ năng vận dụng vào thực tiễn.</p>	<p>Đặt câu hỏi</p>	<p>SV có năng lực tự nghiên cứu; vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.</p>

## Nội dung 8 - Tuần 8

### Chương V: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra HP
Lý thuyết	Từ.... h đến.... h  Giảng đường (2 tiết)	<p><b>I.1.</b> Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p><b>I.2.</b> Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p><b>I.3.</b> Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.</p>	<p><b>I.1.</b> Hiểu được:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại đoàn kết dân tộc có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của CM.</li> <li>- ĐĐK dân tộc là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, của dân tộc.</li> </ul> <p><b>I.2.</b> Nhận thức được:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ thể của khối đại đoàn kết toàn dân tộc là toàn thể nhân dân. Phải tập hợp được mọi người dân vào một khối trong cuộc đấu tranh chung.</li> <li>- Nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc là khối liên minh công - nông - trí.</li> </ul> <p><b>I.3.</b> SV nhận thức được: Để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc phải kế thừa lòng yêu nước, nhân nghĩa, đoàn kết của dân tộc; có tấm lòng khoan dung, độ lượng với con người, có niềm tin vào</p>	Đọc tài liệu	SV nắm bắt được kiến thức của TTHCM về ĐĐK dân tộc; tin tưởng vào tiềm năng cách mạng của quần chúng nhân dân; đóng góp công sức để xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc.

		<p><b>I.4.</b> Hình thức tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc - Mặt trận dân tộc thống nhất.</p> <p><b>I.5.</b> Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc</p>	<p>nhân dân.</p> <p><b>I.4.</b> Hiểu được:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức tổ chức của khối đại đoàn kết dân tộc là mặt trận dân tộc thống nhất. Nắm vững được 4 nguyên tắc cơ bản về xây dựng và hoạt động của MTDTTN.</li> </ul> <p><b>I.5.</b> Nắm vững được 3 phương thức cơ bản để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.</p>		
Thảo luận	Giảng đường (2 tiết)	<p><b>1.</b> Phân tích Sự thống nhất giữa bản chất giai cấp với tính nhân dân và tính dân tộc của nhà nước Việt Nam trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Liên hệ thực tiễn hiện nay?</p> <p><b>2.</b> Phân tích quan điểm Hồ Chí Minh về Nhà nước thể hiện quyền làm chủ của nhân dân. Đánh giá hoạt động của Nhà nước hiện nay?</p>	<p><b>1.</b> Phân tích quan điểm HCM về sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân với tính nhân dân và tính dân tộc của nhà nước. Liên hệ với nhà nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay: nhà nước mang bản chất giai cấp công nhân và có tính xã hội sâu sắc.</p> <p><b>2.</b> Phân tích rõ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan điểm của Hồ Chí Minh về Nhà nước của dân, do dân, vì dân.</li> <li>- Thực trạng hoạt động và tổ chức của Nhà nước ta hiện nay.</li> <li>- Giải pháp xây dựng, hoàn thiện Nhà nước ta hiện nay.</li> </ul> <p>(VK ĐH XII của</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia SV thành từng nhóm thảo luận từ 8-10 SV</li> <li>- Viết biên bản TL nhóm.</li> </ul>	<p>SV có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong phân tích TTHCM về Nhà nước dân chủ, Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam; sự vận dụng của Đảng trong việc xây dựng Nhà nước hiện nay.</p>

		<p>3. Đảng vận dụng quan điểm HCM về Nhà nước pháp quyền trong xây dựng Nhà nước hiện nay như thế nào?</p>	<p>ĐCSVN)</p> <p>3. Trình bày sự vận dụng của Đảng về Nhà nước pháp quyền theo tư tưởng HCM trong xây dựng Nhà nước hiện nay. (VK ĐH XII của ĐCSVN)</p>		
Tự học	ở nhà, thư viện	<p><b>III.</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế</p> <p><b>III.</b> Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện</p>	<p><b>III.</b> - Hiểu được thực hiện ĐK quốc tế nhằm :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kết hợp sức mạnh DT với sức mạnh thời đại.</li> <li>+ Góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu cách mạng của thời đại.</li> </ul> <p>- Chỉ ra được: các lực lượng cần phải đoàn kết; hình thức đoàn kết quốc tế.</p> <p>- Phân tích rõ đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích, có lý có tình; trên cơ sở độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường.</p> <p><b>III.</b> Nhận thức được:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong xây dựng chủ trương, đường lối của Đảng cần phải nhận thức đúng tầm quan trọng và quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về</li> </ul>	Yêu cầu SV đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự học	SV hiểu được những kiến thức của TTHCM về đoàn kết quốc tế; đóng góp sức mình vào xây dựng, củng cố khối , đoàn kết quốc tế.

		<p>nay.</p>	<p>đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng khối đoàn kết toàn dân tộc phải lấy trên liên minh công - nông - trí làm nền tảng và đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.</li> <li>- Phát huy sức mạnh dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại, chủ nghĩa yêu nước gắn liền với chủ nghĩa quốc tế, đại đoàn kết toàn dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế,</li> <li>- Xây dựng Đại đoàn kết toàn dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế.</li> </ul>		
Bài tập nhóm					SV có kỹ năng làm việc nhóm.
Tư vấn	Ngoài giờ lên lớp	Các nội dung kiến thức của tuần 5 & 6, đặc biệt là phần tự học mà người học còn băn khoăn.	Người học nắm vững kiến thức, Từ đó rèn luyện kỹ năng vận dụng vào thực tiễn.	Đặt câu hỏi	SV có năng lực tự nghiên cứu; vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.



## Nội dung 9 - Tuần 9

### Chương VI: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức và con người

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên	Chuẩn đầu ra HP
Lý thuyết	Từ... h đến...h Giảng đường (2 tiết)	<p><b>I.1.</b> Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác.</p> <p><b>I.2.a.</b> Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng.</p> <p><b>I.3.</b> Quan điểm của Hồ Chí</p>	<p><b>I.1.</b> Nhận thức được:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan niệm Hồ Chí Minh về văn hoá của có nhiều điểm gần với quan niệm hiện đại. Định nghĩa đó đã khắc phục được quan niệm phiến diện về văn hoá trong lịch sử và hiện tại. Biểu đạt 2 phương diện vật chất và tinh thần.</li> <li>- Mỗi quan hệ biện chứng giữa văn hóa với kinh tế, chính trị, xã hội.</li> </ul> <p><b>I.2.a.</b> Hiểu rõ được:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn hóa nằm trong mục tiêu chung của cách mạng: lật đổ chế độ xã hội cũ, xây dựng xã hội mới - xã hội xã hội chủ nghĩa tốt đẹp .</li> <li>- Văn hóa có vai trò to lớn như một động lực, thúc đẩy sự phát triển của kinh tế và chính trị.</li> </ul> <p><b>I.3.</b> Nhận thức được:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nội dung xây</li> </ul>	Đọc tài liệu	SV hiểu rõ định nghĩa; quan hệ giữa văn hóa với kinh tế, chính trị, xã hội; vai trò, tính chất của nền văn hoá Việt Nam; tích cực góp phần xây dựng nền văn hoá mới Việt Nam.

		<p>Minh về xây dựng nền văn hóa mới.</p>	<p>gồm 5 nội dung. - Tính chất của nền văn hóa trong kháng chiến chống Pháp và trong thời kỳ xây dựng CNXH.</p>		
Thảo luận		<p><b>1.</b> Nêu ý nghĩa của TTHCM về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế</p> <p><b>2.</b> Đảng ta vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc trong giai đoạn hiện nay.</p> <p><b>3.</b> Đảng ta vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay.</p>	<p><b>1.</b> Trình bày ý nghĩa của TTHCM về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế trên hai phương diện lý luận và thực tiễn.</p> <p><b>2.</b> Chỉ ra được: - Thực trạng xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trong giai đoạn hiện nay ở nước ta. - Quan điểm đường lối, giải pháp xây dựng khối ĐĐKDT của Đảng ta (VK ĐH XII).</p> <p><b>3.</b> Chỉ ra - Bối cảnh trong nước và quốc tế hiện nay. - Thành tựu trong công tác đối ngoại của đất nước hiện nay. - Đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta hiện nay(ĐH XII của ĐCSVN).</p>	<p>- Chia SV thành từng nhóm thảo luận từ 8-10 SV</p> <p>- Viết biên bản TL nhóm.</p>	<p>SV có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong phân tích, vận dụng được tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế hiện nay.</p>
Tự học	ở nhà, thư viện	<b>I.2.b.</b> Quan điểm của Hồ	<b>I.2.b.</b> Nhận thức được: văn hoá là mặt trận	Đọc tài liệu và	SV hiểu được

		<p>Chí Minh về vai trò của văn hóa: văn hóa là một mặt trận.</p> <p><b>I.2c.</b> Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân.</p>	<p>nhằm vạch trần, tố cáo tội ác, âm mưu của các lực lượng thù địch; thức tỉnh, cổ vũ động viên nhân dân thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.</p> <p><b>I.2c.</b> Hiểu được: văn hoá phải phản ánh thực tiễn đời sống, tư tưởng, tình cảm, khát vọng của quần chúng nhân dân, phục vụ nhân dân.</p>	<p>trình bày chi tiết vào vở tự học</p>	<p>TTHCM về vai trò của văn hóa: văn hóa là một mặt trận và phải phục vụ quần chúng nhân dân.</p>
Tư vấn	Ngoài giờ lên lớp	Kiến thức các phần đã học	Củng cố kiến thức đã học. Hiểu rõ hơn những phần tự học còn chưa hiểu.	Đặt câu hỏi.	SV có năng lực học tập, nâng cao kiến thức.

## Nội dung 10 - Tuần 10 – Chương VI (tiếp)

### II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra HP
Lý thuyết	Từ... h đến...h Giảng đường (2 tiết)	<b>II.2.</b> Quan điểm Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức cách mạng.	<b>II.2.</b> Hiểu rõ những chuẩn mực đạo đức cách mạng đó là: - Trung với nước, hiếu với dân. - Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Và chỉ ra mối quan hệ biện chứng của cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. - Thương yêu con người, sống có tình có nghĩa. - Tinh thần quốc tế trong sáng. -> SV Liên hệ theo từng phẩm chất trên.	Đọc tài liệu	SV nhận thức được các chuẩn mực đạo đức cách mạng trong TTHCM; biết đề cao vai trò của đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
Thảo luận	Giảng đường (2 tiết)	<b>1.</b> Phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về quan hệ giữa văn hóa với kinh tế, chính trị, xã hội. Liên hệ thực tiễn.  <b>2.</b> Quan điểm của Đảng ta trong việc xây dựng nền văn hóa Việt	<b>1.</b> Trình bày quan điểm của Hồ Chí Minh về quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội. Nêu rõ các mối quan hệ này được thể hiện cụ thể trong thực tiễn như thế nào.  <b>2.</b> Phân tích rõ: Nền văn hóa mà Đảng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà	- Chia SV thành từng nhóm thảo luận từ 8-10 SV - Viết biên bản TL nhóm.	SV có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong phân tích TTHCM về văn hóa và liên hệ với thực tiễn hiện nay.

		<p>Nam theo Tư tưởng Hồ Chí Minh.</p> <p><b>3.</b> Trình bày những biểu hiện văn hóa tiến và lạc hậu trong đời sống xã hội hiện nay.</p>	<p>bản sắc dân tộc (NQTU' V khóa VIII và NQTU' IX khóa XI).</p> <p><b>3.</b> Nêu rõ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các biểu hiện văn hóa tích cực trong đời sống xã hội hiện nay.</li> <li>- Các biểu hiện văn hóa tiêu cực trong đời sống xã hội hiện nay.</li> <li>- Nêu suy nghĩ và rút ra ý nghĩa cho bản thân.</li> </ul>		
Tự học	ở nhà, thư viện	<p><b>II.1.</b> Quan điểm Hồ Chí Minh về vai trò và sức mạnh của đạo đức cách mạng.</p> <p><b>II.3.</b> Quan điểm Hồ Chí Minh về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng.</p>	<p><b>II.1.</b> Phân tích được đạo đức là gốc, là nền tảng của người cách mạng, là nhân tố tạo nên sự hấp dẫn của CNXH, từ đó hiểu rõ MQH giữa tài và đức.</p> <p><b>II.3.</b> Hiểu được nội dung của các nguyên tắc; MQH biện chứng của các nguyên tắc.</p>	Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự học	SV nắm rõ TTHCM về vai trò của đạo đức; các nguyên tắc xây dựng đạo đức; có ý thức phấn đấu trong học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
Bài thu hoạch	Ở nhà, giảng đường	Làm bài tập theo yêu cầu của giảng viên	Đánh giá mức độ SV có năng lực củng cố, tìm hiểu kiến thức chuyên sâu.kiến thức, giải quyết những vấn đề đã học của SV do	Giao cho mỗi Sv 1 vấn đề có sản phẩm	SV có năng lực củng cố, tìm hiểu kiến thức chuyên sâu.

			giảng viên yêu cầu.	nộp lại.	
Tư vấn	Ngoài giờ lên lớp	Kiến thức các phần đã học	Củng cố kiến thức đã học. Hiểu rõ hơn những phần tự học còn chưa hiểu.	Đặt câu hỏi.	SV nắm vững kiến thức, có năng lực tự nghiên cứu.

## Nội dung 11 - Tuần 11

### III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra HP
Lý thuyết	Từ... h đến...h Giảng đường (1 tiết)	<p><b>III.2.</b> Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người.</p> <p><b>III.3.</b> Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người.</p>	<p><b>III.2.</b> Hiểu được: Con người là nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp CM, là mục tiêu, là động lực của CM, phải coi trọng, chăm sóc, phát huy nhân tố con người.</p> <p><b>III.3.</b> Nhận thức được: xây dựng con người là yêu cầu khách quan của cách mạng, là bộ phận hợp thành của chiến lược phát triển kinh tế - XH; các nội dung, phương pháp xây dựng con người theo tư tưởng HCM.</p>	Đọc tài liệu	SV hiểu rõ tư tưởng HCM về vai trò của con người và vấn đề xây dựng con người mới; phấn đấu để trở thành con người mới theo tư tưởng Hồ chí Minh.
Thảo luận	Giảng đường (2 tiết)	<p><b>1.</b> Phân tích vai trò của đạo đức. Liên hệ bản thân sau khi học tập những chuẩn mực đạo đức CM trong Tư tưởng Hồ Chí</p>	<p><b>1.</b> Phân tích rõ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò của đạo đức đối với đời sống của con người nói chung.</li> <li>- Quan điểm Hồ Chí Minh về vai trò của đạo đức - đạo đức mới.</li> <li>- Liên hệ một cách thiết</li> </ul>	- Chia SV thành từng nhóm thảo luận từ 8-10	SV có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong phân tích, vận dụng liên hệ bản

		<p>Minh.</p> <p><b>2. Nêu tính tất yếu của cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.</b></p> <p><b>3. Quan điểm HCM về vai trò của con người và chiến lược</b></p>	<p>thực với bản thân qua từng chuẩn mực đạo đức cách mạng: Trung với nước, hiếu với dân; Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô tư; yêu thương con người; tinh thần quốc tế trong sáng.</p> <p><b>2. Phân tích:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.</li> <li>- Thực trạng xã hội hiện nay: sự suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống đang diễn ra nghiêm trọng.</li> <li>- Trong tình hình hiện nay các thế lực thù địch và phản động đang chống phá cách mạng nước ta, chống phá CNXH.</li> <li>- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh sẽ loại bỏ được điều xấu, thực hiện điều tốt, phấn đấu xây dựng nước ta giàu mạnh.</li> </ul> <p><b>3. Nhận thức được:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Con người có vai trò quan trọng, là nhân tố</li> </ul>	<p>SV</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết biên bản TL nhóm.</li> </ul>	<p>thân với TTHCM về đạo đức và xây dựng con người mới.</p>
--	--	---	---	--	---



		<p>trông người.          Vận dụng quan điểm đó Đảng ta đã có chiến lược phát triển giáo dục đào tạo như thế nào?</p>	<p>quyết định sự thành công của cách mạng.          - Chiến lược trông người là: Yêu cầu khách quan; cấp bách; lâu dài.          - Chủ trương, đường lối chính sách của Đảng về GD&amp;ĐT tại NQTW 9 khóa XI</p>		
Tự học	Ở nhà, thư viện	<p><b>III.1.</b> Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người.</p> <p><b>IV.</b> Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.</p>	<p><b>III.1.</b> Hiểu được Hồ Chí Minh nhìn nhận con người như một chỉnh thể, là con người cụ thể, lịch sử và bản chất con người mang tính xã hội.</p> <p><b>IV.</b> Nhận thức được :</p> <p>- Vấn đề xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam trong NQTW 5 khóa 8, NQTW 9 khóa XI.</p> <p>- Nội dung của việc học tập tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.</p>	Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự học	SV nhận thức rõ quan niệm của HCM về con người và vấn đề văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay tư tưởng Hồ Chí Minh.
Tư vấn	Ngoài giờ lên lớp	Các nội dung kiến thức các của tuần đã học, và phần tự học mà người học còn băn khoăn.	Người học nắm vững kiến thức. Từ đó rèn luyện kỹ năng vận dụng vào thực tiễn.	Đặt câu hỏi	SV có năng lực tự nghiên cứu; vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

## **9. Chính sách đối với môn học:**

- Giảng viên có nhiệm vụ cung cấp đề cương chi tiết học phần, giới thiệu học liệu như ở phần 6 cho sinh viên ngay từ tuần 1.

- Sinh viên phải có đủ học liệu như phần 6.

- Sinh viên phải chuẩn bị đầy đủ phần tự học, phần thảo luận và đọc nội dung phần lý thuyết trước khi đến lớp.

- Trong quá trình giảng lý thuyết và thảo luận trên lớp, giảng viên thường xuyên kiểm tra phần chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.

- Sinh viên phải lên lớp đủ theo qui định, không được nghỉ quá số tiết theo qui định của học phần và quy chế.

- Sau khi nghe giảng trên lớp, thảo luận và tự học ở nhà, sinh viên phải nắm được toàn bộ kết cấu chương trình, có được những kiến thức cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh.

## **10. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập môn học:**

### **10.1. Kiểm tra đánh giá thường xuyên: Trọng số 30%**

- Được tiến hành trong suốt thời gian dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh trong giờ lý thuyết, thảo luận, tự học.

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra miệng, viết ngắn, làm bài tập trắc nghiệm, kiểm tra bài cũ, kiểm tra vở chuẩn bị tự học, chuẩn bị nội dung thảo luận, bài tập cá nhân theo tuần, bài tập nhóm theo tháng.

#### **- Kiểm tra đánh giá định kỳ:**

+ Bài tập cá nhân/tuần: 1 bài. Trọng số 10%.

+ Bài tập nhóm/ tháng: 1 bài. Trọng số 10%.

+ Bài thu hoạch: 1 bài Trọng số 10%.

**10.2. Kiểm tra đánh giá giữa kỳ:** 1 bài (vào tuần 5), 1 tiết. Trọng số 20%.

**10.3. Kiểm tra đánh giá cuối kỳ:** 1 bài. Trọng số 50%.

#### **Tiêu chí đánh giá các loại bài tập, kiểm tra:**

##### **\* Kiểm tra đánh giá thường xuyên:**

- Bài tập cá nhân / tuần: Nội dung chủ yếu kiểm tra phần tự học của sinh viên về lý thuyết, bài làm ngắn gọn, đủ ý, rõ ràng, sạch đẹp.

- Bài tập nhóm / tháng: Chủ yếu kiểm tra sự phối hợp làm việc theo nhóm, kỹ năng quản lý, lãnh đạo; phối hợp để nghiên cứu và giải quyết những vấn đề thảo luận hay do giảng viên đặt ra, giao cho.

- Bài tiểu luận: Phải kết hợp được giữa lý luận và thực tiễn, sinh viên phải biết đặt vấn đề nghiên cứu và cách thức giải quyết vấn đề trên cơ sở của lý luận và thực tiễn có sức thuyết phục. Hình thức phải đảm bảo tính khoa học.

##### **\* Kiểm tra đánh giá cuối kỳ:**

Các mục tiêu tổng hợp đòi hỏi sinh viên phải có lập luận trên cơ sở lý luận và thực tiễn để giải quyết vấn đề.

**\* Mức độ đánh giá:**

<b>Yếu kém</b>	<b>Trung bình</b>	<b>Khá</b>	<b>Giỏi</b>	<b>Xuất sắc</b>
Trình bày chưa đầy đủ kiến thức về cơ bản, kiến thức thiếu chính xác đạt được dưới 50% điểm.	Trình bày được kiến thức về cơ bản, đạt được khoảng 50 - 60% điểm.	Trình bày được kiến thức về cơ bản và có phân tích, minh họa, đạt được khoảng 60 - 70% điểm.	Trình bày được kiến thức về cơ bản và có phân tích, minh họa, logic, đạt được khoảng 80 - 90% điểm.	- Trình bày được đầy đủ kiến thức và có phân tích, minh họa, lập luận chặt chẽ, logic, sạch đẹp đạt được 90 - 100% điểm.

**- Lịch thi kiểm tra:**

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: Theo mục 7.1
- Kiểm tra đánh giá giữa kỳ theo lịch trình (Tuần 5).
- Kiểm tra đánh giá cuối kỳ (phòng Đào tạo xếp lịch).

**11. Các yêu cầu khác của giảng viên:**

- Giảng viên cung cấp đề cương chi tiết học phần cho sinh viên từ tuần 1.
- Giảng viên chấm và công bố điểm công khai cho sinh viên sau 7 ngày kiểm tra.

*Thanh hoá, ngày tháng năm 2021*

**Duyệt**

**P. Trưởng bộ môn**

**T/M nhóm biên soạn**